

Bản án số: 145/2024/HNGĐ-ST
Ngày 27 – 6 – 2024
“V/v ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Việt Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Dân

Ông Ngô Hoàng Sơn

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Cúc – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 311/2024/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 5 năm 2024 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn N, sinh ngày 03/01/1989 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp X, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Chị Huỳnh Thùy L, sinh ngày 01/01/1986 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp X, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Hôn nhân, Anh Nguyễn Văn N và chị Huỳnh Thùy L kết hôn năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 129/2011 ngày 11/11/2011. Quá trình chung sống, đến năm 2018 vợ chồng hay xảy ra nhiều mâu thuẫn, mâu thuẫn đỉnh điểm từ đầu năm 2024. Nguyên nhân vợ chồng là do chị Huỳnh Thùy L mê tín dị đoan, không kính trọng cha mẹ chồng. Cha mẹ hai bên có khuyên bảo hàn gắn cho vợ chồng anh nhưng không có kết quả. Tuy sống chung nhà nhưng không quan tâm lẫn nhau, không thương yêu nhau. Vì vậy anh N yêu cầu ly hôn với chị L.

Con chung, có 02 con chung tên Nguyễn Gia T, sinh ngày 12/12/2013, và Nguyễn Chí Th, sinh ngày 28/4/2021. Khi ly hôn, anh N yêu cầu nuôi Nguyễn Gia T, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Giao cháu Nguyễn Chí Th cho chị L nuôi, anh Nghĩa tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng đến khi con tròn 18 tuổi. Trường hợp chị L yêu cầu nuôi cả Nguyễn Gia T và Nguyễn

Chí Th thì anh N đồng ý và tự nguyện cấp dưỡng nuôi mỗi con mỗi tháng 1.500.000 đồng/tháng đến khi các con tròn 18 tuổi.

Tài sản chung: Anh Nguyễn Văn N xác định tự thỏa thuận.

Nợ chung: Anh Nguyễn Văn N xác định không có.

- *Tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn trình bày:*

Hôn nhân, Chị Huỳnh Thùy L và anh Nguyễn Văn N kết hôn năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau. Quá trình chung sống, tuy có phát sinh mâu thuẫn do chị L mê tín dị đoan, đôi khi có lời nói không kính trọng cha mẹ chồng, nhưng chị L đã có sửa chữa khuyết điểm. Chị xác định vẫn còn thương yêu chồng con nên không đồng ý ly hôn.

Con chung, có 02 con chung tên Nguyễn Gia T, sinh ngày 12/12/2013, và Nguyễn Chí Th, sinh ngày 28/4/2021, hiện các con đang chung sống với chị và anh N. Trường hợp giải quyết cho anh Nghĩa ly hôn với chị L, chị L yêu cầu nuôi cả Nguyễn Gia T và Nguyễn Chí Th, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi các con.

Tài sản chung: Chị Huỳnh Thùy L xác định tự thỏa thuận.

Nợ chung: Chị Huỳnh Thùy L xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hôn nhân và gia đình, loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn N, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N và chị Huỳnh Thùy L kết hôn năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 129/2011 ngày 11/11/2011, đúng quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Thấy rằng, hôn nhân phải được xây dựng và vun đắp từ hai phía, bằng tình nghĩa, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ và thực hiện công việc trong gia đình. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh N trình bày giữa anh và chị L trong cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, tuy sống chung gia đình nhưng không có sự quan tâm nhau, anh N không còn tình cảm với chị L. Đối với chị L cũng xác định bản thân có khuyết điểm, đã khắc phục sửa chữa khuyết điểm của mình, vì vậy chị yêu cầu hàn gắn và không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh N. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn trong hôn nhân giữa anh N với chị L như trên là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của anh N về việc được ly hôn với chị L.

[2.2] Con chung: Anh Nguyễn Văn N và chị Huỳnh Thùy L xác định có hai con chung tên Nguyễn Gia T, sinh ngày 12/12/2013, và Nguyễn Chí Th, sinh ngày 28/4/2021, hiện các con đang chung sống với anh Nghĩa và chị L. Quá trình

giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh N yêu cầu nuôi Nguyễn Gia T, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Giao cháu Nguyễn Chí Th cho chị L nuôi, anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng đến khi con tròn 18 tuổi. Ngược lại, chị L yêu cầu nuôi cả Nguyễn Gia T và Nguyễn Chí Th, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi các con. Hội đồng xét xử thấy rằng, hiện hai con đều chung sống với anh N và chị L, khi anh N và chị L ly hôn, nếu giao mỗi người nuôi một cháu sẽ làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về tinh thần và thể chất của các cháu. Do đó để không làm ảnh hưởng đến sự phát triển của các cháu, Hội đồng xét xử chấp nhận giao Nguyễn Gia T và Nguyễn Chí Th cho chị L trực tiếp nuôi. Anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng/con đến khi các con tròn 18 tuổi là phù hợp với quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.3] Tài sản chung: Tự thỏa thuận, nên không xem xét giải quyết.

[2.4] Nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình, án phí cấp dưỡng, anh N phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 144, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn N.

- Hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N được ly hôn chị Huỳnh Thùy L.

- Con chung: Giao Nguyễn Gia T, sinh ngày 12/12/2013 và Nguyễn Chí Th, sinh ngày 28/4/2021, hiện các con đang chung sống với anh N và chị L cho chị Huỳnh Thùy L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn N về việc tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng cấp dưỡng nuôi Nguyễn Gia T 1.500.000 đồng, mỗi tháng cấp dưỡng nuôi Nguyễn Chí Th 1.500.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án đến khi Nguyễn Gia T, Nguyễn Chí T tròn 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Huỳnh Thùy L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Văn N không thanh toán xong khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Nguyễn Văn N có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình anh Nguyễn Văn N phải chịu số tiền 300.000 đồng. Án phí cấp dưỡng anh Nguyễn Văn N phải chịu số tiền 300.000 đồng. Ngày 24/5/2024, anh Nguyễn Văn N đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng

theo biên lai số 0008711 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau nên được đối trừ, chuyển thu sung quỹ Nhà nước. Anh N còn phải nộp tiếp 300.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS tp. Cà Mau
- UBND xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Phạm Việt Trung